

THÔNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2014-2015

Khoa: Công nghệ Động Lực

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN												GHI CHÚ			
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khả		Trung Bình		Yếu			Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		SL	%	
Ngành: Công nghệ Kỹ thuật Ô Tô																					
1	12CB-Ô1	39		12	27	0	0.00	9	23.08	15	38.46	13	33.33	1	2.56	1	2.56	0	0.00		
2	12CB-Ô2	42		14	28	0	0.00	2	4.76	34	80.95	4	9.52	1	2.38	0	0.00	1	2.38		
3	13CB-Ô1	44		11	33	0	0.00	0	0.00	5	11.36	24	54.55	11	25.00	2	4.55	2	4.55		
4	13CB-Ô2	43		8	35	0	0.00	0	0.00	7	16.28	17	39.53	16	37.21	1	2.33	2	4.65		
5	13CB-Ô3	44		10	34	0	0.00	0	0.00	7	15.91	27	61.36	7	15.91	1	2.27	2	4.55		
6	13CB-Ô4	51	1	7	44	1	1.96	2	3.92	6	11.76	13	25.49	11	21.57	16	31.37	2	3.92		
7	14CB-Ô1	53		19	34	0	0.00	2	3.77	5	9.43	19	35.85	16	30.19	0	0.00	11	20.75		
8	14CB-Ô2	55		5	50	0	0.00	0	0.00	11	20.00	21	38.18	10	18.18	2	3.64	11	20.00		
9	14CB-Ô3	54		9	45	0	0.00	0	0.00	14	25.93	33	61.11	3	5.56	0	0.00	4	7.41		
10	14CB-Ô4	57		15	42	0	0.00	3	5.26	15	26.32	30	52.63	2	3.51	0	0.00	7	12.28		
11	14CB-Ô5	53		9	44	0	0.00	0	0.00	8	15.09	24	45.28	11	20.75	0	0.00	10	18.87		
CỘNG II Lớp		535	1	119	416	1	0.19	18	3.36	127	23.74	225	42.06	89	16.64	23	4.30	52	9.72		

Ngành: Bảo trì và Sửa chữa Ô Tô																						
1	13TC-Ô1	50		8	42	0	0.00	7	14.00	35	70.00	7	14.00	0	0.00	0	0.00	1	2.00			
2	14TC-Ô1	53		12	41	0	0.00	0	0.00	3	5.66	21	39.62	9	16.98	0	0.00	20	37.74			
3	14TC-Ô2	54		15	39	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4	7.41	26	48.15	0	0.00	24	44.44			
CỘNG 03 Lớp		157	0	35	122	0	0.00	7	4.46	38	24.20	32	20.38	35	22.29	0	0.00	45	28.66			
TỔNG CỘNG (13 LỚP)		692	1	154	538	1	0.14	25	3.61	165	23.84	257	37.14	124	17.92	23	3.32	97	14.02			

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV



Nguyễn Thanh Lâm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2015

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Dinh Văn Đệ